

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA KAR
TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 16/2025/HSST
Ngày 15/4/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Tuấn.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thế Hằng và ông Lê Khắc Dũng.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hà Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Kar.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tham gia phiên tòa:* Ông Cao Văn Tiến - Kiểm sát viên.
- *Những người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần:* Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ông Phạm Xuân Quyết, chức vụ: Thư ký Tòa án.

Ngày 15 tháng 4 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm: Hội trường A- Tòa án nhân dân huyện Ea Kar; tại điểm cầu thành phần: Phân trại tạm giam khu vực huyện E, thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Đ. Tòa án nhân dân huyện Ea Kar xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2025/HSST ngày 28/3/2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo.

Họ và tên: Y N Mlô; Giới tính: Nam; (Tên gọi khác: Không) sinh ngày: 08/8/2002; tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn W, thị trấn K, huyện K, Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Ê Đê Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 04/12; Họ tên cha Y Bì Niê (sinh năm 1969); Họ tên mẹ: H W Mlô (sinh năm 1969). Hiện đang trú tại: Buôn W, thị trấn K, huyện K, Đắk Lắk. Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo Y N Mlô chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2024 đến ngày 24/12/2024 bị khởi tố, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ.

(Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Y L Niê, sinh năm 1976.
Nơi cư trú: Buôn W, thị trấn K, huyện K, Đắk Lắk *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*
- *Người làm chứng:* Anh Y J Na Mlô, sinh năm 2007
Trú tại: Buôn W, thị trấn K, huyện K, Đắk Lắk *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10^h00' ngày 15/12/2024, Y N Mlô (sinh năm 2002, trú tại buôn W, thị trấn K, huyện K, Đắk Lắk) đi từ nhà Y N Mlô để tìm mua chất ma túy mang về sử dụng, do không có phương tiện để đi mua ma túy nên Y N Mlô đi đến nhà Y J Na Mlô (sinh năm 2007, trú tại buôn W, thị trấn K, huyện K, Đắk Lắk) rủ Y J Na Mlô đi bắt cá ở hồ nước tại xã P, huyện K. Sau đó Y J Na Mlô lấy xe mô tô và giao xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION biển số 47AN – 069.66 để Y N Mlô chở. Khi Y N Mlô chở Y J Na Mlô đến khu vực ngã ba C thuộc thôn C, xã X, huyện E, tỉnh Đắk Lắk thì Y N Mlô dừng xe và nói Y J Na Mlô đứng đợi để Y N Mlô đi gặp bạn có việc một lúc, Y J Na Mlô xuống xe đứng đợi. Trong khi đi dạo quanh các con đường ở khu vực này thì Y N Mlô gặp 01 (một) người thanh niên khoảng 35 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ) đang đứng ở ven đường gần khu vực ngã ba C (xã X, huyện E), Y N Mlô hỏi người thanh niên có biết chỗ nào mua ma túy đá không thì nam thanh niên nói có bán gói ma túy đá khoảng một triệu đồng, Y N Mlô đồng ý mua và đưa số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) cho nam thanh niên rồi nhận lấy 01 (một) gói nhựa màu trắng bên trong có chất rắn dạng tinh thể trong suốt, sau đó nam thanh niên bỏ đi. Y N Mlô cất gói nhựa đựng ma túy vào túi quần Jean bên trái rồi lái xe đến đón Y J Na Mlô. Sau đó Y N Mlô tiếp tục chở Y J Na Mlô theo đường liên thôn xã X để đi về huyện K. Đến khoảng 12^h50' cùng ngày khi đang lưu thông trên đoạn đường thuộc thôn H, xã X, huyện E thì tổ công tác của Công an huyện E bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Kết luận giám định số 07/KL-KTHS ngày 20/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Chất rắn dạng tinh thể trong suốt bên trong một gói nhựa màu trắng kích thước (3,5 x 4,0) cm được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 1,1681gam.

Bản Cáo trạng số 39/CT – VKSĐL-P1 ngày 25/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố Y N Mlô về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Phản tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và giữ nguyên quyết định truy tố Y N Mlô về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Y N Mlô phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Y N Mlô từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù.

* *Các biện pháp tư pháp*: Áp dụng điểm c khoản 1; khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu, tiêu hủy 1,1254 gam chất rắn dạng tinh thể trong suốt, cùng toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, đây là mẫu vật còn lại sau giám định là vật chứng liên quan đến vụ án, vật cầm lưu hành

Trả lại cho ông Y L Niê 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại VISION, màu đen số máy JK03E3490316, số khung RLHJK0352RY166170, biển số 47....

Bị cáo không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa Y N Mlô khai nhận: Bị cáo là người nghiện ma túy, nên trưa ngày 15/12/2024 bị cáo đến xã X, huyện E mua ma túy của người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch cất trong người để sử dụng, trên đường về khoảng 12^h50' cùng ngày thì bị lực lượng Công an phát hiện và bắt quả tang, thu giữ trên người bị cáo 01 gói ma túy.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi cất giấu trái phép 1,1681 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng của bị cáo Y N Mlô đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...;

c) Heroin, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, bị cáo biết và nhận thức được rằng ma túy nói chung là chất gây nghiện, việc tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép các chất ma túy là nguyên nhân gây ra các tệ nạn trong xã hội, tiếp tay cho các đối tượng mua bán, sản xuất trái phép chất ma túy, bị pháp luật cấm, bởi hành vi đó đã xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy và trật tự an toàn xã hội được pháp luật hình sự bảo vệ, do vậy mọi hành vi tàng trữ trái phép đều bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc. Xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, là đối tượng nghiện hút, để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, nên trưa ngày 15/12/2024 bị cáo đi mua ma túy cất giấu trong người để sử dụng thì bị bắt giữ, hành vi của bị cáo không những gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trong xã hội, nó còn làm ảnh hưởng đến lối sống của một bộ phận thanh niên trẻ là lực lượng lao động chính trong xã hội. Do đó, cần phải xử lý bị cáo cho tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt, cần xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để lượng hình: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Tại phiên tòa bị cáo thành thật khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp, nên việc nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét khi lượng hình cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nên không thể để cho bị cáo tự rèn luyện cải tạo được, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới mong giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân chấp hành pháp luật, có ích cho gia đình và xã hội sau khi tái hòa nhập cộng đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: Trong khi bắt quả tang, đã thu giữ của Y J Na Mlô, 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 47AN – 069.66, loại VISION, nhãn hiệu Honda, màu sơn đen; số máy JK03E3490316, số khung RLHJK0352RY166170; 01 (Một) gói nhựa màu trắng kích thước 3,5x4 cm chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng;

- Đối với 1,1254 gam ma túy, loại Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau giám định) và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu; là vật chứng của vụ án, vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 47AN – 069.66 bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, đây là tài sản hợp pháp của ông Y L Niê. Ngày 15/12/2024, anh Y J Na Mlô tự ý lấy xe đi cùng bị cáo Y N Mlô và không biết việc Y N Mlô đi mua ma túy nên không có lỗi, không cơ sở để xem xét xử lý ông Y L Niê và anh Y J Na Mlô. Cần trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Y L Niê là chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ.

[6] Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, và hình phạt là có căn cứ cần chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

I. Về tội danh và hình phạt

Tuyên bố bị cáo Y N Mlô phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Y N Mlô **02 (Hai)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 15/12/2024.

II. Các biện pháp tư pháp

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1; khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu, tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 1,1254 gam ma túy, loại Methamphetamine, được niêm phong trong bì thư và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh Đ.

Trả lại cho ông Y L Niê, 01 xe mô tô biển kiểm soát 47....., loại VISION, nhãn hiệu Honda, màu sơn đen; số máy JK03E3490316, số khung RLHJK0352RY166170. *(Toàn bộ những vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/3/2025 được gửi tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea Kar).*

III. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc Y N Mlô phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

IV. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn luật quy định là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án (Hoặc) kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ tại nơi cư trú.

Bản án gốc được các thành viên Hội đồng xét xử nghị án thống nhất biểu quyết thông qua tại phòng nghị án và ký tên dưới đây.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea Kar;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TANDTC;
- THADS huyện Ea Kar;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan
- Lưu HSVA, VPTA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

NGUYỄN MẠNH TUÂN